

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:		
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính như: Xi măng; Cát các loại; Đá các loại; Sắt thép các loại; Sơn các loại; Gạch không nung; Gạch ốp lát các loại; Đá Granit tự nhiên; nhôm kính và phụ kiện các loại; Tôn lợp; Vật tư, thiết bị PCCC, điện, nước: <i>(tất cả các loại vật tư, vật liệu nhà thầu đề xuất phải đúng theo quy cách trong HSMT và Hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt)</i>	<p>- Có bảng kê danh mục thiết bị, vật liệu, vật tư (trong đó kê khai rõ nguồn gốc, xuất xứ và nguồn cung cấp).</p> <p>- Có cam kết về việc cung cấp đầy đủ các loại vật tư, vật liệu.</p> <p><i>(Kèm theo hợp đồng nguyên tắc và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu chứng minh đủ điều kiện cung cấp của đơn vị sản xuất kinh doanh, nhà cung cấp).</i></p> <p><i>* Hợp đồng nguyên tắc phải thể hiện đúng tên công trình, tên gói thầu của gói thầu này.</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
1.2. Đối với đất đắp	<p>- Nhà thầu có mỏ đất đắp được cấp giấy phép khai thác theo quy định hiện hành của pháp luật hoặc có hợp đồng cung cấp với đơn vị đủ điều kiện cung cấp đất đắp <i>(kèm theo tài liệu chứng minh đủ điều kiện cung cấp đất đắp do cơ quan có thẩm quyền cấp phép theo quy định).</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.3. Bê tông thương phẩm	<p>- Nhà thầu có trạm trộn bê tông thương phẩm hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp có trạm trộn <i>(kèm theo tài liệu chứng minh đủ điều kiện cung bê tông thương phẩm).</i></p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.4. Công tác chuẩn bị	<p>Công tác chuẩn bị mặt bằng phục vụ thi công bao gồm công tác dọn dẹp mặt bằng để thi công, công tác phối hợp với chính quyền địa phương, người dân trong quá trình chuẩn bị dọn dẹp mặt bằng để thi công</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.5. Mặt bằng bố trí công trường: Có thuyết minh kèm theo bản vẽ mô tả về tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<p>Công tác bố trí tổng mặt bằng bao gồm: Hàng rào, biển báo, cổng, vị trí tập kết máy móc thiết bị, bãi tập kết vật liệu ngoài trời, kho chứa vật tư vật liệu, phòng thí nghiệm hiện trường, nơi làm việc của ban chỉ huy, cán bộ công nhân công trường, nhà bảo vệ, phòng y tế, hệ thống cấp điện và chiếu sáng, giao thông, hệ thống cấp thoát nước khu vực, thông tin liên lạc, chất thải và những công việc cần thiết khác phục vụ</p>	Đạt

	thi công gói thầu. (Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát hiện trường, tìm hiểu để đề xuất phù hợp với thực tế hiện trạng, với gói thầu)	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.6. Giải pháp kỹ thuật, Biện pháp tổ chức thi công chi tiết toàn bộ các hạng mục của gói thầu theo HSTK được phê duyệt bao gồm cả công tác trắc đạc (kèm theo bản vẽ mô tả biện pháp tổ chức thi công)	- Có đề xuất Biện pháp kỹ thuật thi công chi tiết đầy đủ cho từng hạng mục theo hồ sơ thiết kế và hồ sơ mời thầu một cách hợp lý, phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Đề xuất các tiêu chuẩn, quy chuẩn thi công và nghiệm thu cho từng hạng mục một cách hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. - Có đầy đủ bản vẽ mô tả biện pháp kỹ thuật thi công hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với thiết kế.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật, có đề xuất các tiêu chuẩn, quy chuẩn và bản vẽ biện pháp thi công nhưng không đúng, không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với gói thầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2. Tiến độ thi công:		
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 180 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 180 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất về thời gian thi công vượt quá 180 ngày .	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công các hạng mục công việc hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: (tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện		

trường)		
3.1. Tổ chức bộ máy Ban Chỉ huy công trình bao gồm tối thiểu:	- Có sơ đồ tổ chức hệ thống của Nhà thầu trên công trường gồm: các bộ phận: quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, tổ đội thi công, vật tư, máy móc thiết bị, an toàn, an ninh, môi trường và nêu rõ chức năng nhiệm vụ của các bộ phận đặc biệt là vai trò của Chỉ huy trưởng công trường và kỹ thuật trực tiếp thi công. <i>(Nếu là Nhà thầu liên danh thì phải có thuyết minh cụ thể công tác bố trí tổ chức trên công trường và nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên liên danh).</i>	Đạt
	- Không có sơ đồ hoặc có sơ đồ nhưng không có thuyết minh để nêu rõ chức năng nhiệm vụ của các bộ phận theo yêu cầu. - Nhà thầu liên danh không có thuyết minh cụ thể công tác bố trí tổ chức trên công trường và nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên liên danh	Không đạt
3.2. Hệ thống quản lý chất lượng	Lập Hệ thống quản lý chất lượng chung cho gói thầu; Có thuyết minh đầy đủ lập, quản lý hồ sơ công trình: Hồ sơ nghiệm thu; Nhật ký thi công; Bản vẽ hoàn công; Hồ sơ thanh quyết toán	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng	Có biện pháp đảm bảo chất lượng tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng từ lúc nhập về, công tác bảo quản và đưa vào sử dụng	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.2. Biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công các hạng mục công trình	Có biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.3. Phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng và thí nghiệm điện	Có phòng thí nghiệm LAS - XD và thí nghiệm điện đủ khả năng để thực hiện các phép thử phù hợp với gói thầu này <i>(có quyết định công nhận</i>	Đạt

	<i>khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực, phù hợp với gói thầu)</i>	
	Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cho thuê phòng thí nghiệm đủ khả năng để thực hiện các phép thử phù hợp với gói thầu này (<i>có quyết định công nhận khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực, phù hợp với gói thầu này kèm theo hợp đồng nguyên tắc và Đăng ký kinh doanh</i>).	Chấp nhận được
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.4. Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công, tiến độ thi công trong mùa mưa bão: - <i>Xác định khả năng và nguy cơ về các ảnh hưởng của mưa bão đến chất lượng, tiến độ thi công công trình.</i> - <i>Tổ chức bộ máy phòng chống bão lụt tại công trường.</i> - <i>Biện pháp bảo vệ vật liệu, thiết bị, các bộ phận công trình, hạng mục công trình đã và đang thi công khi có mưa bão.</i> - <i>Giải pháp tiến độ thi công trong mùa mưa.</i>	Có đầy đủ các biện pháp hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
5.1. An toàn lao động, bao gồm: - <i>Nêu các quy định, quy phạm an toàn vệ sinh lao động.</i> - <i>Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động trên công trường</i> - <i>Biện pháp đảm bảo ATLĐ cho từng công tác thi công, trong quá trình vận hành và sử dụng máy móc</i>	Có Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng theo yêu cầu của HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

- <i>Biện pháp bảo đảm giao thông trong quá trình thi công và vận chuyển vật liệu</i>		
5.2. Phòng cháy, chữa cháy bao gồm: - <i>Tiêu chuẩn; qui chuẩn PCCC và nổ hợp lý và phù hợp với gói thầu.</i> - <i>Tổ chức bộ máy PCCC tại công trường.</i> - <i>Xác định các nguyên nhân và một số nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra.</i> - <i>Các giải pháp phòng cháy được áp dụng.</i> - <i>Giải pháp chữa cháy khi có sự cố.</i>	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng theo yêu cầu của HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.1. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường	- Có các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có cam kết về việc đổ chất thải rắn xây dựng trong quá trình thi công như: đất, bùn, gạch, đá, phế liệu.....	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:		
Thời gian bảo hành tính từ ngày Chủ đầu tư nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.	- Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng cho công trình và thiết bị. - Có thuyết minh về chế độ bảo hành, bảo trì công trình và trách nhiệm, nghĩa vụ của nhà thầu trong suốt thời gian bảo hành công trình.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu:		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Đáp ứng và có cam kết của nhà thầu về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại Điều	Đạt

theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP tính từ 2020 trở lại đây (<i>tính đến thời điểm đóng thầu</i>).	19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	Không đáp ứng hoặc không có cam kết theo yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.